CỤC THỐNG KÊ HÀ GIANG **CHI CỤC THỐNG KÊ VỊ XUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /CCTK	*Vị Xuyên, ngày 22 tháng 6 năm 2021*

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI
(6 tháng đầu năm 2021)

Sáu tháng đầu năm 2021 Đảng bộ, nhân dân các dân tộc trên toàn huyện phấn khởi đón Xuân Tân Sửu năm 2021, đồng thời triển khai, tổ chức thực hiện *"nhiệm vụ kép"* là vừa phòng chống dịch bệnh Covid-19 hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội, lập thành tích chào mừng Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, 91 năm ngày thành lập Đảng và các ngày lễ trọng đại của đất nước. Qua theo dõi kết quả sản xuất kinh doanh và tổng hợp các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Vị Xuyên, Chi cục Thống kê tổng hợp, đánh giá ước tính kết quả phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

1.1. Nông nghiệp.

Sản xuất nông nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2021 được triển khai trong điều kiện thời tiết thuận lợi hơn so năm trước, cùng với sự quan tâm chỉ đạo ngay từ đầu vụ của các cấp uỷ Đảng, chính quyền trong việc đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, tổ chức lại sản xuất, liên kết với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tiến hành hợp tác sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, chuẩn bị các điều kiện cần thiết: Giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật để cung ứng cho cho sản xuất, tiếp tục thực hiện các mô hình luân canh tăng vụ, khảo nghiệm giống lúa, ngô; cánh đồng mẫu, tổ chức tập huấn chuyển giao KHKT; tuyển chọn những giống cây trồng có năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện sản xuất của từng địa phương, thay thế những giống cây trồng có năng suất, chất lượng hiệu quả kinh tế thấp, chú trọng đẩy mạnh đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng. Chăn nuôi cũng được các ngành chú trọng đầu tư phát triển thông qua một số chương trình phát triển chăn nuôi như: Chương trình 135, hỗ trợ lãi suất cho vay mua trâu, bò, lợn, gia cầm, xây dựng chuồng trại, trồng cỏ phát triển chăn nuôi theo Nghị quyết 29, đề án Nửa triệu con đại gia súc, bảo hiểm trâu, bò... đồng thời công tác thú y kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, đói rét, cùng với sự nỗ lực của nhân dân không ngừng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi. Việc ứng dụng các mô hình có hiệu quả kinh tế cao được nhân rộng, khuyến khích người dân thâm canh, các chính sách, hỗ trợ được triển khai, thực hiện kịp thời đã thúc đẩy sản xuất. Tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm sản xuất nông nghiệp cũng còn gặp không ít khó khăn, trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến công tác họp triển khai sản xuất, tuyên truyền, cùng với giá cả vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp vẫn còn cao. Cuối vụ Mùa 2020 mưa nhiều, kéo dài dẫn đến thời vụ thu hoạch, giải phóng đất, đặc biệt là cây lúa Mùa chậm, kéo dài, nên ảnh hưởng đến tiến độ, cũng như khung lịch thời vụ gieo trồng ngô xuống ruộng trong vụ Đông 2021, do chậm thời vụ nên nhiều diện tích ngô trồng lấy hạt phải chuyển sang trồng lấy thân cho gia súc. Vụ Xuân đã xảy ra một số đợt mưa lớn, giông lốc, cùng với sâu bệnh trên cây trồng xuất hiện cục bộ,

nhỏ lẻ tuy không gây thiệt hại lớn, nhưng vẫn ảnh hưởng đến một số diện tích lúa, ngô và hoa màu tại một số xã. Trong chăn nuôi dịch bệnh LMLM, viêm da nổi cục, tả lợn Châu Phi đã xuất hiện trên địa bàn huyện, cùng với giá cả thức ăn, con giống cao nên công tác tái đàn gia súc, gia cầm sau Tết Nguyên đán còn chậm.

1.1.1. Trồng trọt.

a. Kết quả sản xuất vụ Đông 2020-2021:

*** Tổng diện tích gieo trồng:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông 2020-2021 đạt 1.624,2 ha, so với cùng vụ năm trước tăng 8,71% bằng 130,2 ha. Trong tổng diện tích gieo trồng: Diện tích cây lương thực có hạt là 295 ha, chiếm 18,16%; cây chất bột lấy củ 97 ha, chiếm 5,97%; cây rau, đậu các loại 869,8 ha, chiếm 53,55%; cây thức ăn gia súc 362,4 ha, chiếm 22,32%.

*** Diện tích, năng suất, sản lượng các cây trồng chính**

- Cây ngô: Diện tích ngô gieo trồng trong vụ đạt 295 ha, so với cùng vụ năm 2020 giảm 11,91% bằng 39,9 ha. Năng suất ngô bình quân sơ bộ đạt 29,5 tạ/ha, so với cùng vụ năm 2020 tăng 0,15 tạ/ha. Năng suất xuống ruộng là 29,5 tạ/ha, năng suất ngô lai 29,8 tạ/ha. Sản lượng đạt 870,3 tấn, so với năm 2020 giảm 11,46% bằng 112,6 tấn.

Diện tích ngô vụ Đông 2021 đạt thấp hơn so với năm trước, là do thời tiết không thuận lợi: Mưa nhiều, kéo dài dẫn đến thời vụ thu hoạch, giải phóng đất, đặc biệt là cây lúa ruộng vụ Mùa 2020 chậm, kéo dài, nên ảnh hưởng đến tiến độ, cũng như khung lịch thời vụ gieo trồng ngô xuống ruộng trong vụ Đông.

- Cây khoai lang: Ngay sau khi thu hoạch các loại cây trồng vụ Mùa sớm, nhân dân đã tiến hành làm đất gieo trồng, tuy nhiên khoai lang có thời gian sinh trưởng kéo dài do đó ảnh hưởng đến thời vụ gieo cấy của vụ Xuân, nên không được nhân dân mở rộng diện tích. Diện tích đạt 84,7 ha, so với năm 2020 giảm 10,94% bằng 10,4 ha. Năng suất bình sơ bộ đạt 65,2 tạ/ha, tăng 0,2 tạ/ha. Sản lượng đạt 552,2 tấn, so với năm 2020 bằng 89,32%.

- Cây rau, đậu các loại: Tổng diện tích geo trồng trong vụ là 869,8 ha, so với cùng vụ năm 2020 tăng 1,78% bằng 15,2 ha. Năng suất sơ bộ đạt 78,24 tạ/ha. Sản lượng đạt 6.805 tấn, so với năm 2020 tăng 0,27% bằng 18,4 tấn.

Vụ Đông 2021 nhân dân các xã, thị trấn gieo trồng được 338,4 ha cây thức ăn gia súc các loại, trong đó: Diện tích ngô sinh khối 51,6 ha và 286,8 ha ngô với mật độ dày lấy thân dùng để làm thức ăn cho chăn nuôi trong mùa Đông.

Cây thức ăn gia súc: Vụ Đông năm 2020-2021 nhân dân các xã, thị trấn đã tiến hành gieo trồng được được 338,4 ha cây thức ăn gia súc các loại, trong đó: Diện tích ngô sinh khối 51,6 ha và 286,8 ha ngô với mật độ dày lấy thân dùng để làm thức ăn cho chăn nuôi trong mùa Đông.

b. Kết quả sản xuất vụ Xuân 2021

*** Tổng diện tích gieo trồng** cây hàng năm vụ Xuân 2021 đạt 6.466,4 ha, so với cùng vụ năm 2020 tăng 0,44% bằng 28,3 ha, chia ra: Cây lúa: Diện tích lúa gieo cấy trong vụ 1.830 ha (chiếm 28,3% trong tổng diện tích), so với cùng vụ năm 2020 tăng 0,4 ha, đạt 99,8% kế hoạch. Cây ngô: Diện tích gieo trồng trong vụ 3.419,8 ha (chiếm 52,89%), so với vụ Xuân 2020 tăng 0,33% bằng 11,3 ha, đạt 100,16% kế hoạch. Cây có hạt chứa dầu: Diện tích gieo trồng đạt 698,4 ha (chiếm 10,8%), so với vụ Xuân 2020 giảm 3,87% bằng 28,1 ha. Cây rau, đậu các loại: Diện tích gieo trồng trong vụ đạt 504,5 ha (chiếm 7,8%), so với cùng vụ năm 2020 tăng 6,55% bằng 31 ha. Cây hàng năm khác (ngô sinh khối) đạt 13,7 ha.

*** Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chính**

- Cây lúa Diện tích lúa gieo cấy trong vụ 1.830 ha, so với cùng vụ năm 2020 tăng 0,4 ha, đạt 99,8% kế hoạch. Diện tích lúa lai 906 ha (chiếm 50,64%), so với cùng vụ năm 2020 tăng 5,16% bằng 45,5 ha. Năng suất lúa bình quân chung sơ bộ đạt 58,57 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 1,42 tạ/ha, đạt 102,06% kế hoạch. Năng suất lúa lai đạt 62,22 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 0,64 tạ/ha. Sơ bộ sản lượng lúa đạt 10.718,3 tấn, so với cùng vụ năm trước tăng 2,51% bằng 262,1 tấn, đạt 101,86% kế hoạch.

- Cây ngô: Diện tích gieo trồng trong vụ 3.419,8 ha (chiếm 52,89%), so với vụ Xuân 2020 tăng 0,33% bằng 11,3 ha, đạt 100,16% kế hoạch. Diện tích ngô lai 3.125,5 ha (chiếm 91,39%), so với cùng vụ năm trước tăng 0,8% bằng 24,8 ha. Diện tích xuống ruộng 1.638,4 ha, so với cùng vụ năm trước tăng 1,54% bằng 24,9 ha. Năng suất ngô bình quân chung sơ bộ đạt 39,95 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 0,85 tạ/ha, đạt 100,86% kế hoạch. Năng suất ngô lai đạt 40,91 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 0,81 tạ/ha. Năng suất ngô xuống ruộng 45,35 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 0,45 tạ/ha. Sản lượng ngô đạt 13.662,1 tấn, so cùng vụ năm trước tăng 2,51% bằng 334,9 tấn, đạt 101,02% kế hoạch.

- Cây đậu tương: Diện tích gieo trồng trong vụ đạt 162,5 ha, so với cùng vụ năm trước giảm 7,98% bằng 14,1 ha, đạt 96,04% kế hoạch. Năng suất sơ bộ đạt 14,02 tạ/ha, so với cùng vụ năm 2020 tăng 0,02 tạ/ha, đạt 111,29% kế hoạch. Sản lượng đạt 227,8 tấn, so với cùng vụ năm trước giảm 7,85% bằng 19,4 tấn, đạt 106,87% kế hoạch.

- Cây lạc: Diện tích lạc gieo trồng đạt 535,9 ha, so với vụ cùng vụ năm trước giảm 2,55% bằng 14 ha, đạt 100,53% kế hoạch. Sơ bộ năng suất lạc đạt 25 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 0,01 tạ/ha, đạt 106,84% kế hoạch. Sản lượng đạt 1.339,8 tấn, so với cùng vụ năm trước giảm 2,5% bằng 34,4 tấn, đạt 107,42% kế hoạch. Diện tích lạc gieo trồng trong vụ đạt thấp, do: Lạc là loại cây trồng, yêu cầu khâu làm đất và chăm sóc cao phải mất nhiều công, do đó đã được người dân chuyển sang gieo trồng các loại cây trồng khác dễ trồng và phù hợp hơn.

- Cây rau, đậu các loại

+ Rau các loại: Diện tích rau các loại đạt 392,1 ha, so với vụ cùng vụ năm trước tăng 10,02% bằng 35,7 ha, đạt 101,66% kế hoạch. Năng suất sơ bộ 85,35 tạ/ha, so với cùng vụ năm trước tăng 3,74 tạ/ha. Sản lượng rau đạt 3.346,5 tấn, so với cùng vụ năm trước tăng 15,06% bằng 438 tấn, đạt 105,69% kế hoạch.

+ Đậu/đỗ các loại: Diện tích đậu/đỗ các loại 112,4 ha. Năng suất sơ bộ đạt 7,28 tạ/ha. Sản lượng đạt 81,8 tấn.

c. Triển khai sản xuất vụ Mùa 2021

Cùng với việc chăm sóc, thu hoạch các cây trồng vụ Xuân, trong kỳ bà con nông dân tập trung chuẩn bị giống, vật tư phân bón và tiến hành cày đổ ải, chuẩn bị cho việc gieo cấy lúa vụ Mùa sớm trên những chân ruộng 1 vụ, chủ yếu tập trung ở các xã, thôn vùng cao và tiếp tục gieo trồng rau các loại.

- *Khâu làm đất:* Tính đến nay các xã đã tiến hành cày ải được 2.320 ha. Chuẩn bị trên 25 nghìn tấn phân các loại.

- *Khâu gieo trồng:*

+ Mạ đã gieo đạt 90 tấn, trong đó giống lúa thuần chiếm 48% (Khang dân 18, Thiên ưu 8, HT1,...) và 62% giống lúa lai (Nhị ưu 838, Kinh sở ưu, VL 20,....)

+ Diện tích lúa đã cấy là 255 ha, tập trung tại các thôn, xã vùng cao: Lao Chải, Xín Chải, Thượng Sơn, Cao Bồ...

Trong kỳ thời tiết nắng nóng kéo dài, thuận lợi cho việc thu hoạch vụ lúa Xuân, giải phóng đất triển khai gieo cấy vụ Mùa, nhưng tiến độ cấy lúa lại chậm hơn so với năm trước, do không có mưa và chưa chuẩn bị được mạ.

Cây lâu năm:

- ***Tổng diện tích:*** Ước tính tổng diện tích cây lâu năm 6 tháng đầu năm 2021 là 5.199,9 ha, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,92% bằng 47,2 ha. Chia theo nhóm cây: Cây ăn quả 1.087,9 ha (chiếm 20,92%); Cây cao su 398,8 ha (chiếm 7,67%); Cây chè 3.709,2 ha (chiếm 71,33%).

- Ước sản lượng một số cây trồng thu hoạch trong 6 tháng đầu năm 2021:

+ *Cây ăn quả:* Sản lượng xoài ước đạt 105,5 tấn, chuối ước đạt 705 tấn, na ước đạt 164,8 tấn, mận ước đạt 76 tấn, đào ước đạt 11,1 tấn, lê ước đạt 6,7 tấn, vải ước 422,2 tấn.

+ *Cây cao su:* Diện tích cây cao su đưa vào khai thác trong năm là 253,5 ha, sản lượng mủ 6 tháng ước đạt 25 tấn.

+ *Cây chè:* Sản lượng ước đạt 7.040 tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,83% bằng 260 tấn. Sản lượng chè búp tươi ước thu hoạch 6 tháng đầu năm 2021 tăng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là do có thêm 43 ha diện tích chè đã qua thời gian kiến thiết cơ bản và đưa vào thu hoạch, cùng thời tiết thuận lợi, mưa sớm từ đầu vụ, nắng ấm, không sâu bệnh và cây chè được tăng cường đầu tư chăm sóc, nhiều diện tích cây chè già cỗi được trồng bổ sung và thay thế nên năng suất, sản lượng thu hoạch khá ổn định.

b. Chăn nuôi.

Từ đầu năm 2021 đến nay phát triển chăn nuôi trên địa bàn huyện tiếp tục được các cấp, các ngành chú trọng đầu tư phát triển thông qua một số chương trình phát triển chăn nuôi, các tổ dịch vụ hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp huyện tiếp tục được duy trì hoạt động thực hiện tốt, đồng thời công tác thú y kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, đói rét, cùng với sự nỗ lực của nhân dân không ngừng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi. Nhìn chung so với năm trước tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện giữ mức ổn định, sản lượng và giá cả sản phẩm thịt hơi xuất chuồng tăng.

- Về tổng đàn (Ước tính):

+ Đàn trâu: 30.885 con, so với năm trước giảm 1,45% bằng 454 con.

+ Đàn bò: Ước tính tổng đàn hiện có 3.870 con, so với năm 2020 giảm 2,17%, bằng 86 con.

+ Tổng đàn lợn ước đạt 103.157 con, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,58%, bằng 3.564 con. Đàn lợn thịt: 80.970 con, tăng 4,09% bằng 3.83 con.

+ Tổng đàn gia cầm: 777,82 nghìn con (trong đó: Gà 640,02 nghìn con, Vịt 81,55 nghìn con), so với cùng kỳ năm 2020 tăng tăng 4,48% bằng 33,36 nghìn con.

- Về sản lượng, sản phẩm chăn nuôi 6 tháng 2021:

+ Số con trâu xuất chuồng đạt 2.354 con, so với năm trước giảm 1,47% bằng 35 con. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng đạt 593 tấn giảm 1,45% bằng 8,7 tấn so với năm 2020.

+ Số con bò xuất chuồng đạt 226 con, thịt bò hơi xuất chuồng đạt 51 tấn.

+ Số con xuất chuồng 6 tháng ước đạt 58.035 con, so với cùng kỳ năm trước tăng 4,1% bằng 2.288 con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 3.828 tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 4,48% bằng 151,7 tấn.

+ Sản lượng gia cầm hơi xuất chuồng 781,47 tấn (trong đó: Gà 642,8 tấn, vịt 77,15 tấn), tăng 4,54% bằng 33,96 tấn. Sản lượng trứng gia cầm các loại 3.342,04 nghìn quả, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 4,26% bằng 136,7 nghìn quả.

- Công tác tiêm phòng: Trong những tháng đầu năm các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo các xã, thị trấn và bà con nông dân chủ động phòng chống dịch bệnh nhằm duy trì tốc độ phát triển cho đàn gia súc, gia cầm, đồng thời triển khai công tác tiêm phòng, lũy kế từ đầu năm tiêm được 47.548 liều vacxin (LMLM 35.429 liều, THT trâu, bò 8.484 liều, VDNC Trâu, bò 1.148 liều, THT lợn 81 liều, dịch tả lơn 234 liều và 2.819 liều dại chó).

- Công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật vận chuyển ra vào trên địa bàn được các ngành chức năng tổ chức thực hiện nghiêm túc, nhằm ngăn chặn dịch bệnh, đảm bảo nguồn thực phẩm cho nhân dân. từ đầu năm đến nay Trạm Thú y huyện đã kiểm dịch động vật vận chuyển ra ngoài địa bàn 5.268 con lợn, 8 con trâu và kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm 914 con lợn.

- Phòng chống dịch bệnh: Trong 6 tháng trên địa bàn xảy ra một số bệnh ở mức độ nhỏ lẻ tại một số hộ gia đình như: LMLM trên trâu, bò, bệnh Lepto trên đàn lợn, bệnh THT...

Trong tháng xuất hiện DTLCP tại xã Bạch Ngọc: Tổng số lợn chết và tiêu hủy 24 con lợn/05 hộ/01 thôn, tổng trọng lượng: 478 kg. Bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò: Lũy kế: 04 con bò mắc bệnh tại xã Kim Thạch, Xã Thuận Hòa. Gia súc ốm đã bình phục, các triệu chứng bệnh đã có dấu hiệu lành bệnh.

1.2. Lâm nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm 2021 các Ban quản lý dự án lâm nghiệp tập trung cho công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kết quả thực hiện năm 2020, đồng thời tiến hành gieo ươm, chăm sóc cây giống, chuẩn bị đất trồng rừng vụ Xuân và tiếp tục chăm sóc, khoanh nuôi phục hồi, bảo vệ rừng trên diện tích được giao.

- Trồng rừng tập trung: Trong tháng 6 triển khai trồng được 274,8 ha, trong đó: Trồng rừng theo kế hoạch 82 ha; Nhân dân thực hiện: 192,8 ha (Rừng trồng mới tập trung 138,2 ha, rừng trồng sau khai thác 54,6 ha). Tính từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã trồng được 783,06 ha, trong đó: Trồng rừng theo kế hoạch 304,7 ha; Nhân dân thực hiện: 460,5 ha (Rừng trồng mới tập trung 321,7 ha, rừng trồng sau khai thác 138,8 ha).

- Tổng số cây trồng phân tán từ đầu năm đến nay là trên 186,16 ngàn cây.

- Sản lượng gỗ và lâm sản:

+ Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 4.238 m^3, so với cùng kỳ năm trước tăng 63 m^3. Lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 21.879 m^3, so với cùng kỳ năm trước tăng 332 m^3. Gỗ khai thác tăng so với cùng kỳ năm trước do: 6 tháng đầu năm 2020 thị trường tiêu thụ gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các cơ sở thu mua nguyên liệu gỗ hoạt động cầm chừng, trong 6 tháng 2021 thị trường tiêu thụ gỗ phục hồi, sản lượng khai thác gỗ tăng lên phục vụ nguyên liệu cho các cơ sở sản xuất gỗ ván bóc, gỗ dăm, gỗ ván dán xuất khẩu.

+ Sản lượng củi khai thác khác tháng ước đạt 20.789 ste, so với cùng kỳ năm trước tăng 1,2% bằng 247 ste. Lũy kế từ đầu năm đến nay 120.774 ste, so với cùng kỳ năm trước tăng 1.432 ste.

- Công tác phòng cháy chữa cháy rừng: Các Phòng ban chuyên môn, các xã, thị trấn đã phân công lịch trực, triển khai phương án PCCCR, nhằm hạn chế việc xảy ra cháy rừng tới mức thấp nhất. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng đến tận các thôn, bản.

- Tình hình vi phạm lâm luật: Trong tháng xử lý 05 vụ vi phạm trong lĩnh vực QLBVR và quản lý lâm sản, trong đó 02 vụ đang điều tra, xác minh. Lâm sản tịch thu: 0,891 m^3 gỗ nhóm IIA..

1.3. Thuỷ sản.

Hiện nay thời tiết tương đối thuận lợi, nhân dân đang tiến hành đánh bắt cá thịt xuất bán, tu sửa bờ đập, nạo vét hệ thống kênh mương dẫn nước vào ao nuôi, đồng thời tiếp tục đưa cá giống vào thả trong các ao nuôi.

- Diện tích ươm, nuôi trồng thuỷ sản tháng 06/2021 đạt 426,96 ha, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,94% bằng 5 ha.

- Sản lượng thuỷ sản khai thác tháng 06/2021 ước đạt 4,8 tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,11 tấn. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 20,38 tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 2,01%.

- Sản lượng thuỷ sản nuôi trồng tháng 06/2021 ước đạt 44,39 tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 4,35% bằng 1,85 tấn. Lũy kế từ đầu năm đạt 295,3 tấn, so với năm trước tăng 3,56% bằng 10,14 tấn.

So với cùng kỳ năm trước diện tích và sản lượng thủy sản đều tăng, do: Nuôi trồng thủy sản trong những năm gần đây đã đem lại thu nhập, góp phần cải thiện đời sống, nên nhân dân đã đẩy mạnh đầu tư thâm canh, mở rộng diện tích.

2. Sản xuất công nghiệp.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp *(tính theo giá so sánh)* tháng 06 năm 2021 ước đạt 196.767,93 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 61,53% bằng 74.930,35 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay 651.130,78 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 28,84% bằng 145.734,02 triệu đồng.

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp *(tính theo giá thực tế)* tháng 06 năm 2021 ước đạt 252.210,28 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 58,8% bằng 93.390,02 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay 841.567,41 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 27,66% bằng 182.320,75 triệu đồng.

Tổng giá trị sản xuất công nghiệp ngoài nhà nước ước thực hiện 06 tháng đầu năm 2021 tăng so với cùng kỳ năm 2020, là do các dây chuyền chế biến quặng Fero

mangan, lăp ráp ô tô, sản xuất điện, nước ép từ đầu năm đến nay đều tăng; các hoạt động sản xuất gỗ ván bóc, ván dán đều hoạt động cầm chừng và có chiều hướng giảm so với năm trước là do ảnh hưởng của dịch Covid-2019 nên các sản phẩm này tiêu thụ chậm và không tiêu thụ được.

**** Một số sản phẩm chủ yếu ước tháng 06 năm 2021***

- Quặng Fero mangan 6.000 tấn lũy kế từ đầu năm đến nay 10.400 tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 9.943,5 tấn.

- Đá các loại 16.500 m^3, so với cùng kỳ năm trước giảm 6.250 m^3. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 109.816,6 m^3, so với cùng kỳ năm trước tăng 1.044,6 m^3.

- Cát sỏi 4.700 m^3, so với cùng kỳ năm trước giảm 1.150 m^3. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 26.400 m^3, so với cùng kỳ năm trước giảm 1.550 m^3.

- Ô tô tải nhẹ 26 chiếc, so với cùng kỳ năm trước tăng 6 chiếc. Lũy kế từ đầu năm đến nay 66 chiếc, so với cùng kỳ năm trước tăng 16 chiếc.

- Gạch các loại 4.351 nghìn viên, so cùng kỳ năm trước tăng 126 nghìn viên. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 22.614 nghìn viên, so với cùng kỳ năm trước tăng 33 nghìn viên.

- Nước ép 109 nghìn lít, so cùng kỳ năm trước giảm 536 nghìn lít. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 3.058 nghìn lít, so với cùng kỳ năm trước giảm 1.461 nghìn lít.

- Gỗ ván bóc 753,7 m^3, so cùng kỳ năm trước giảm 376,3 m^3. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 4.029,2 m^3, so với cùng kỳ năm trước giảm 1.442,8 m^3.

- Gỗ xẻ các loại 250 m^3, so cùng kỳ năm trước giảm 70 m^2. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 570 m^3, so với cùng kỳ năm trước giảm 390 m^2.

- Gỗ dán 2.059 m^3, so cùng kỳ năm trước tăng 409 m^3. Lũy kế từ đầu năm đến nay là 10.326 m^3, so với cùng kỳ năm trước giảm 13.127 m^3.

- Chổi chít 110 nghìn cái, so với cùng kỳ năm trước tăng 40 nghìn cái. Lũy kế từ đầu năm đến nay 560 nghìn cái, so với cùng kỳ năm trước tăng 150 nghìn cái.

3. Thực hiện vốn đầu tư phát triển.

Trong 6 tháng Ban quản lý dự án và chủ đầu tư, cùng các đơn vị thi công chủ yếu là nghiệm thu, thanh quyết toán kết quả thực hiện của các năm trước và xây dựng kế hoạch thi công cho năm 2021. Để chủ động thực hiện có hiệu quả nguồn vốn đầu tư trong năm, trên cơ sở kế hoạch được giao Huyện đã phân bổ nguồn vốn theo các đầu điểm công trình để các chủ đầu tư chủ động thực hiện phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Tổng nguồn vốn đầu tư trên địa bàn huyện đã được giải ngân là 75,698 tỷ đồng.

Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục được quan tâm và tập trung chỉ đạo mỗi xã tổ chức phát động phong trào thi đua XD NTM gắn với xây dựng, chỉnh trang trung tâm thôn xanh, sạch, đẹp; xây dựng kế hoạch phân bổ, lồng ghép các ngồn vốn kịp thời, thực hiện sử dụng nguồn vốn đạt hiệu quả. Duy trì và không ngừng nâng cao các tiêu chí đã đạt.

4. Tài chính - Tín dụng.

- Tài chính:

+ Tổng thu ngân sách tính đến ngày 15/06/2021 là 541,693 tỷ đồng đạt 66,4% dự toán huyện giao. Trong đó thu thuế và phí ước đạt 70,375 tỷ đồng đạt 38,9% dự toán tỉnh giao; đạt 37,8% dự toán huyện giao.

+ Tổng chi ngân sách trên địa bàn tính đến ngày 15/06/2021 là 362,171 tỷ đồng đạt 44,4% dự toán tỉnh, huyện giao. Các nhiệm vụ chi chủ yếu là chi tiền lương, chế độ của cán bộ, công chức, viên chức và an sinh xã hội chi công tác phòng chống dịch Covid-19 và hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42 của Chính phủ; thanh toán khối lượng hoàn thành các công trình XDCB, các nguồn sự nghiệp mang tính chất đầu tư...

- ***Tín dụng:*** Các Ngân hàng trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt việc giảm lãi suất, chính sách cho vay, thu hồi luân chuyển vốn cho vay đầu tư phát triển sản xuất, xoá đói giảm nghèo,... đạt hiệu quả. Tiếp tục bổ sung 1 tỷ đồng, lũy kế 3,7 tỷ đồng từ nguồn ngân sách huyện chuyển nguồn vốn ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện cho vay giải quyết việc làm. Chương trình vay vốn theo Nghị quyết 209, 86, 29 của HĐND tỉnh: Đã giải ngân 1.013 hồ sơ/109,882 tỷ đồng. Thu hồi vốn đến hạn được 44,888 tỷ đồng/451 khoản vay, dư nợ còn 64,934 tỷ đồng/562 khoản vay. Hoàn thiện hồ sơ giải ngân là 0,668/1,3 tỷ đồng, bằng 52,3% KH tỉnh giao theo Nghị quyết số 58/2020 của HĐND tỉnh.

5. Thương mại - dịch vụ

Trong 6 tháng đầu năm hoạt động kinh doanh thương mại và dịch vụ cơ bản đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất và tiêu dùng xã hội trên địa bàn; giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu, phân bón, thức ăn chăn nuôi, sắt, thép… tiếp tục tăng so với các tháng trước. Các ngành chức năng đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thị trường, hạn chế tình trạng lợi dụng nhu cầu thị trường tăng để tăng giá cũng như tiêu thụ hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng; nguồn cung hàng hàng hóa đa dạnh về chủng lợi, mẫu mã, đáp ứng nhu cầu trao đổi và giá cả hàng hóa trên địa bàn ổn định, kịp thời phục vụ mua sắm của nhân dân trong dịp cuối năm. Trong tháng các ngành chức năng đã tiến hành kiểm tra 10 vụ, xử phạt vi phạm hành chính 6 vụ, nộp NSNN là 13,2 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay 90 vụ, xử phạt vi phạm hành chính 48 vụ, nộp NSNN là 190,4 triệu đồng.

Hoạt động xuất, nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy trong 6 tháng đầu năm 2021 giảm so với cùng kỳ năm trước, chủ là hàng hóa xuất khẩu (Quả thanh long tươi, Quả nhãn tươi, tinh bột sắn, Hạt lạc nhân, Ván bóc...) và Nhập khẩu: Năng lượng điện, Than Cốc, Máy móc nông nghiệp, Hoa tươi…). Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong 6 tháng là 130 triệu USD.

6. Giao thông vận tải - Bưu chính, Viễn thông

6.1. Vận tải:

Tình hình hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn huyện trong quý giảm so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhu cầu hành khách đi lại giảm.

Khối lượng hàng hóa vận chuyển tháng 06 năm 2021 ước đạt 28,32 nghìn tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,54% bằng 1,99 nghìn tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay 137,52 nghìn tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 9,66% bằng 12,12 nghìn tấn; Khối lượng hàng hóa luân chuyển trong tháng ước đạt 1.177,428 nghìn tấn/km, so với cùng kỳ năm trước tăng 7,73% bằng 84,521 nghìn tấn/km, lũy kế từ đầu năm đến nay 5.701,144 nghìn tấn, so với cùng kỳ năm trước tăng 10,47% bằng 540,337 nghìn tấn/km.

Số lượng hành khách vận chuyển tháng 06 năm 2021 ước đạt 8,45 nghìn người, so với cùng kỳ năm trước giảm 66,48% bằng 16,759 nghìn người, lũy kế từ

đầu năm đến nay 117,647 nghìn người, so với cùng kỳ năm trước giảm 3,33% bằng 4,056 nghìn người; Số lượng hành khách luân chuyển trong tháng ước đạt 1.446,45 nghìn người/km, so với cùng kỳ năm trước giảm 73,89% bằng 4.093,43 nghìn người/km, lũy kế từ đầu năm đến nay 24.582,447 nghìn người/km, so với cùng kỳ năm trước giảm 6,24% bằng 1.636,27 nghìn người/km.

Tổng doanh thu vận tải hàng hoá, hành khách tháng 06 năm 2021 ước đạt 4.378,28 triệu đồng *(Trong đó: Vận tải hàng hóa 3.288,02 triệu đồng, hành khách 1.090,26 triệu đồng)*, so với cùng kỳ năm trước giảm 32,86% bằng 2.142,7 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay 31.889,86 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 2,58% bằng 801,8 triệu đồng.

6.2. Bưu chính, Viễn thông:

Hệ thống thông tin liên lạc trên địa bàn huyện được đảm bảo thông suốt, phục vụ chính quyền và nhân dân trên địa bàn; các dịch vụ chuyển tiền, thư báo,... được đảm bảo kịp thời. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã phát triển mới được 1251 thuê bao MyTV, 2099 thuê bao di động, 2489 thuê bao internet; Sản lượng bưu phẩm trong nước & Quốc tế thư công ích 335 kg; tổng doanh thu thực hiện ước đạt 2,465 tỷ đồng.

7. Một số vấn đề xã hội

7.1. Giáo dục - Đào tạo

Trong 6 tháng đầu năm 2021 các đơn vị trường học chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và tiếp tục duy trì tốt công tác dạy và học, tổ chức ôn luyện cho học sinh các bậc học tham dự các cuộc thi học sinh giỏi các cấp.... đồng thời tiến hành ôn, thi học kì II và xét chuyển lớp, chuyển cấp, tổng kết năm học 2020-2021, tổ chức ôn thi tốt nghiệp cho học sinh cuối cấp.

**** Quy mô trường lớp:*** Tổng số trường: 77 trường, trong đó: Trường mầm non: 26 trường; Trường TH: 28 trường (06 trường PTDT bán trú); Trường TH&THCS: 05 trường (04 trường PTDT bán trú); Trường THCS: 17 trường (05 trường PTDT bán trú); PTDT Nội trú: 01 trường.

* ***Tỷ lệ huy động học sinh***

+ Cấp học Mầm non: Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi: 2408/2416 đạt 99,67%.

+ Cấp học phổ thông: Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 2714/2714 đạt 100%; tỷ lệ 6 đến 14 tuổi đến trường 19067/19204 đạt 99,29%.

**** Chất lượng giáo dục***

Tiểu học: Tổng số học sinh: 11.980 học sinh trong đó học sinh hoàn thành chương trình: 11.575 học sinh bằng 96,62%; chưa hoàn thành 405 học sinh bằng 3,38% .

THCS: + Hạnh kiểm: Tốt: 3551/6015 bằng 59,04%; Khá: 1919/6015 bằng 31,9%; TB: 523/6015 bằng 8,69%; Yếu: 22/6015 bằng 0,37%;

+ Học lực: Giỏi: 592/6015 bằng 9,84%; Khá: 2497/6015 bằng 41,51%; TB: 2758/6015 bằng 45,85%; Yếu: 150/6015 bằng 2,49%; Kém: 5/6015 bằng 0,08%;

**** Kết quả các kỳ thi, cuộc thi***

- Kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện có 372 học sinh tham dự, có 230 học sinh đạt giải.

- Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh có 117 học sinh tham dự, có 71 học sinh đạt giải (Nhất 05; nhì 16; ba 16; KK 34)

Cuộc thi IOE tiếng Anh cấp huyện có 117 học sinh tham gia, có 73 học sinh đạt giải.

Cuộc thi IOE tiếng Anh cấp tỉnh có 73 học sinh tham gia, có 9 học sinh lọt tốp 20 của tỉnh.

Cuộc thi IOE tiếng Anh cấp quốc gia có 9 học sinh tham gia, có 01 học sinh lọt tốp 500 toàn quốc.

**** Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia:*** Tính đến nay toàn huyện đã xây dựng được 33 trường chuẩn quốc gia, đạt cấp độ I, II (trong đó: Mầm non 16 trường, Tiểu học 09 trường, Trung học cơ sở 07 trường và Trung học phổ thông 01 trường).

7.2. Văn hoá - Thông tin - Thể thao

Trong 6 tháng đầu năm UBND huyện xây dựng kế hoạch Tổ chức tuyên truyền công tác phòng tránh dịch Covid-19 và các hoạt động Văn hoá - Thông tin - TDTT, chào mừng 91 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam và tuyên truyền bầu cử Quốc hội khóa XV, và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026; quản lý tốt các hoạt động văn hóa, lễ hội trên địa bàn trong dịp Tết; trang trí đèn thắp sáng các tuyến phố, treo cờ, băng zôn và tổng vệ sinh các cơ quan đường phố đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trước và sau Tết Nguyên đán.

- Tuyên truyền cổ động trực quan treo băng zôn chào mừng kỷ niệm các ngày lễ của dân tộc và Bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với tổng số 2.424 chiếc băng zôn, 648 pa nô nhỏ, 72 pa nô khổ lớn, 136 khẩu hiệu vận động nhân dân treo cờ Tổ quốc.

- Đội chiếu bóng lưu động chiếu phục vụ nhân dân các xã 16 buổi với 1.360 lượt người xem, lũy kế từ đầu năm đến nay là 62 buổi với 5.065 lượt người xem. Đoàn nghệ thuật xây dựng chương trình mừng Đảng và phục vụ các buổi lễ.

- Duy trì thời lượng tiếp, phát sóng các chương trình Phát thanh – Truyền hình của Trung ương, địa phương. Xây dựng các trương trình, bản tin truyền thanh - truyền hình *(02 phóng sự, 10 chuyên mục truyền thanh, 01 chuyên trang truyền hình phát song trên Đài PTTH tỉnh, gửi cộng tác với Báo, Đài tỉnh 86 tin bài).*

- Phong trào thể dục, thể thao tiếp tục được các cấp các ngành và quần chúng nhân dân duy trì và phát triển.

7.3. Y tế - xã hội

- Công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khoẻ nhân dân: Trong tháng, ngành y tế tiếp tục triển khai tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 và thực hiện các chương trình: Chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân, bảo vệ sức khoẻ cho bà mẹ và trẻ em; đẩy mạnh công tác truyền thông GDSK, dân số Kế hoạch hóa gia đình, an toàn vệ sinh thực phẩm, thực hiện tiêm chủng mở rộng và các chương trình khác.

+ Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Ban chỉ đạo huyện đã thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, bố trí kinh phí mua sắm vật tư trang thiết bị, lập các khu cách ly. Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn toàn huyện chưa ghi nhận trường hợp nào mắc Covid-19.

+ Công tác khám chữa bệnh: Trong tháng các cơ sở y tế đã tổ chức khám chữa bệnh và điều trị kịp thời cho 8.549 lượt người (trong đó: Điều trị nội trú 837 lượt người), so với cùng kỳ năm trước tổng số bệnh nhân khám và điều trị tăng 3,93% bằng 323 lượt người. Lũy kế từ đầu năm đến nay 57.598 lượt người (trong đó: Điều trị nội trú 5.634 lượt người), so với cùng kỳ năm trước tổng số bệnh nhân khám và điều trị tăng 10,31% bằng 5.385 lượt người.

+ Công tác Dân số - KHHGĐ: Trong tháng Trung tâm dân số - KHHGĐ đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và các xã, thị trấn tiếp tục tổ chức tuyên truyền giáo dục, chăm sóc sức khỏe sinh sản – kế hoạch hóa gia đình; các nhóm đối tượng có nguy cơ sinh con thứ ba trở lên và các xã trọng điểm có mức sinh cao. Tổng số ca sinh trong tháng là 126 ca, trong đó sinh con thứ 3 là 22 ca, lũy kế từ đầu năm đến nay 745 ca, trong đó sinh con thứ 3 là 112 ca.

+ Vệ sinh an toàn thực phẩm: Ngành y tế và các ngành chức năng tiếp tục thực hiện tuyên truyền phổ biến kiến thức trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống ngộ độc, vệ sinh an toàn thực phẩm được 49 buổi với 6.430 lượt người tham gia, lũy kế từ đầu năm đến nay 165 buổi với 30.169 lượt người tham gia; đồng thời tăng cường kiểm tra, thanh tra các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn được 78 cơ sở (số đạt tiêu chuẩn 62 cơ sở), lũy kế từ đầu năm đến nay 553 cơ sở (số đạt tiêu chuẩn 498 cơ sở). Do làm tốt công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, nên trong kỳ trên địa bàn huyện không có vụ ngộ độc nào xảy ra.

+ Chương trình tiêm chủng mở rộng: Trong 6 tháng đầu năm đã duy trì triển tiêm chủng thường xuyên tại 24/24 xã, thị trấn: số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng và uống đầy đủ 8 loại vắc xin là 856/1.520 trẻ, đạt 36,65% kế hoạch.

Ngoài ra trong tháng ngành y tế tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, dư án, quản lý và điều trị cho 10 bệnh nhân lao, 08 bệnh nhân phong, 516 bệnh nhân tâm thần, 114 bệnh nhân HIV/AIDS… đồng thời thực hiện tốt việc phòng chống sốt xuất huyết, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn huyện và duy trì 24/24 xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế.

7.4. Công tác lao động việc làm và dạy nghề

- Giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động:

Trong 6 tháng đầu năm 2021 các cấp, các ngành tiếp tục tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm và triển khai tuyên truyền cho các lao động đi làm việc có thời hạn tại nước ngoài và các tỉnh, thành phố trong nước.

Tổng số lao động được giải quyết việc làm từ đầu đến nay là 1.886/2.022 lao động (nữ 971 lao động), đạt 93,27% kế hoạch tỉnh giao, đạt 62,87% kế hoạch huyện giao.

+ Thực hiện giải quyết việc làm cho lao động việc làm tại địa phương 670/422 lao động (trong đó nữ 243 lao động), đạt 158,8% kế hoạch tỉnh giao.

+ Số lao động đi làm việc tại các tỉnh, thành phố trong nước là 1.213 lao động (trong đó nữ 728 lao động).

+ Số lao động đi Xuất khẩu: Trong quí huyện đã phối hợp với các công ty tổ chức tuyên truyền, tư vấn cho các lao động đi làm việc có thời hạn tại nước ngoài được 03 lao động.

- Đào tạo nghề ngắn hạn: Trong 6 tháng đầu năm 2021 do tình hình của dịc Covid-2019 Trung tâm Dạy nghề huyện đã thực hiện phối hợp với các xã, thị trấn

tiến hành triển khai tuyển sinh để chuẩn bị tiến hành mở mới theo kế hoạch. Tiếp tục duy trì sĩ số trung cấp nghề chăn nuôi thú y với 37 học viên.

7.5. Công tác an sinh xã hội

Huyện đã thực hiện hỗ trợ các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ đặc biệt khó khăn và đảm bảo về mặt an sinh xã hội, đời sống dân cư trên địa bàn như sau:

+ Tổng số hộ được cứu đói nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 là 479 hộ với 2.156 khẩu, tương đương với 32,340 tấn gạo. Tổng hợp rà soát hộ nghèo thiếu đói giáp hạt đề nghị Tỉnh hỗ trợ 659 hộ với 2.650 khẩu tương đương với 62,385 tấn gạo.

+ Tặng quà của Chủ tịch nước, của các cấp, các ngành cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi, người có uy tín, già làng trưởng bản và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 với 5.705 xuất quà tương đương với 3.117,698 triệu đồng.

+ Thực hiện việc chi trả trợ cấp tháng cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội,... Hoàn thiện các hồ sơ đề nghị cho các đối tượng được hưởng chế độ theo đúng quy định.

+ Thực hiện việc mua, cấp thẻ BHYT cho các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng là người dân tộc thiểu số, đối tượng là người hộ nghèo... kịp thời cho công tác khám chữa bệnh.

+ Công tác xóa đói giảm nghèo: Qua tổng hợp kết quả điều tra rà soát hộ nghèo *(tính đến tháng 12/2020)* cụ thể như sau:

Tổng số hộ nghèo 4.918 hộ bằng 19.233 khẩu, chiếm 16,22%.

Tổng số hộ cận nghèo 4.547 hộ bằng 20.971 khẩu, chiếm 17,64%.

Tổng số hộ không nghèo 17.050 hộ bằng 74.025 khẩu, chiếm 66,14%.

7.6. Tình hình trật tự, an toàn giao thông

Trong tháng, Ban ATGT huyện đã phối hợp với các ngành và chính quyền các cơ sở tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện quy định an toàn giao thông của các chủ phương tiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; mặt khác tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người tham gia giao thông nâng cao ý thức chấp hành luật lệ giao thông và chủ động phòng ngừa tai nạn, giảm thiểu và hạn chế tai nạn giao thông, nhằm đảm bảo trật tự, ATGT trên địa bàn. Tính từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông làm 02 người chết, 01 người bị thương và tiến hành xử lý 1.484 trường hợp vi phạm thu nộp ngân sách 507,8 triệu đồng.

7.7. Tình hình thiệt hại.

Trong 6 tháng trên địa bàn huyện có mưa vừa, mưa to, kèm theo giông, lốc gió giật mạnh gây thiệt hại về nhà ở, một số diện tích lúa, ngô, màu, cây lâm nghiệp, vật nuôi tài sản của nhân dân và cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi của các xã, thị trấn.

+ Về nhà cửa, tài sản của nhân dân: Gió lốc đã làm làm thiệt hại 23 nhà bị tốc mái, 05 nhà bếp.

+ *Công trình giao thông, xây dựng và phúc lợi:* Gió lóc đã làm tốc mái 01 điểm trường, 01 cột điện, 01 kênh mương, 01 cầu dân sinh, 30 m đường và một số cơ sở vật chất khác.

+ *Thiệt hại cây trồng:* Diện lúa 5,5 ha, ngô 91,2 ha, 6 ha cỏ voi và 17,5 ha rừng.

+ *Thiệt hại về gia súc, gia cầm:* Trâu 01 con, 03 ha ao nuôi trồng thủy sản.

Ước giá trị thiệt hại: Tổng giá trị thiệt hại ước tính là trên 1,593 tỷ đồng.

Ngay sau khi tiếp nhận được thông, lãnh đạo UBND huyện đã có mặt tại hiện trường để chỉ đạo khắc phục thiệt hại và chỉ đạo UBND các xã bị thiệt hại tổ chức thông kê thiệt hại, đưa ra phương án khắc phục sớm để ổn định đời sống nhân dân.

Trên đây là báo cáo đánh giá khái quát về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021, Chi cục Thống kê tổng hợp báo cáo./.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Cục Thống kê;
- VP Huyện uỷ - HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT.

Trần Quốc Toản